

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 19 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Khắc Tạo và ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Văn Đ, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1974 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn R, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Lê Thị K, sinh năm 1942; vợ: Luận Thị B, sinh năm 1976; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/12/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lương Văn Đ1, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn R, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Đinh Văn K, sinh năm 1972. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/10/2022, Lương Văn Đ1 đến nhà anh trai ruột là Lương Văn Đ ở Thôn R, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để uống rượu, hát Karaoke cùng Lương Văn Đ và bạn của Đ là Lương Văn T1, khi đến nhà Đ thì Đ1 đã uống rượu. Trong khi hát Đ1 bức tức do không chuyển được bài hát nên đã chửi bới. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi T1 đi về, Đ1 lại chửi Đ nên Đ đuổi Đ1 ra khỏi nhà, Đ1 đi ra ngoài nhưng vẫn chửi Đ nên Đ cầm 01 thanh thước xây kim loại vút 01 phát vào sườn trái của Đ1, sau đó vút thanh thước xuống mương nước trước cửa nhà. Đ1 đi ra ngoài một lúc sau quay lại lấy ghế ngồi ở sân tiếp tục chửi Đ. Đ nhặt 01 thanh sắt dài khoảng 70cm ở thềm nhà đến chỗ Đ1, Đ1 chạy ra sân nhà bên cạnh, khi đuổi kịp Đ1, Đ vút liên tiếp nhiều phát, trúng vào sườn trái của Đ1, Đ1 giơ tay lên đỡ thì bị Đ vút trúng ngón tay áp út. Sau đó, Đ không đánh nữa mà đi về nhà. Hậu quả: Lương Văn Đ1 bị gãy ngón tay áp út bàn tay phải, gãy xương sườn và đa chấn thương phần mềm phải đi điều trị tại Trung tâm Y tế huyện H từ ngày 17/10/2022 đến ngày 20/10/2022.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1063/22/TgT ngày 11/11/2022 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của Lương Văn Đ1 là 14%. Thương tích do vật tày gây nên.

Vật chứng thu giữ: 01 thanh thước xây bằng kim loại, màu trắng bạc dài 01m, bản rộng 3,4cm, dày 1,4m, bên trong rỗng, bị cong vênh biến dạng ở phần giữa, trên thanh thước có bám nhiều vữa, xi măng. Đối với thanh thước Lương Văn Đ đã dùng làm hung khí để gây thương tích cho Lương Văn Đ1, đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Lương Văn Đ1 yêu cầu Lương Văn Đ bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, bao gồm chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện H, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 03 ngày công Đ1 không lao động được, Lương Văn Đ đồng ý với mức bồi thường trên nhưng chưa thực hiện được.

Ngày 06/4/2023, bị cáo Lương Văn Đ đã thực hiện bồi thường cho anh Lương Văn Đ1 số tiền 5.000.000 đồng, anh Lương Văn Đ1 nhất trí với số tiền bồi thường, cam kết không có yêu cầu gì thêm về bồi thường và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, bị hại Lương Văn Đ1 vắng mặt, có đơn trình bày đã nhận đủ số tiền bồi thường là 5.000.000 đồng, bị hại không còn yêu cầu gì thêm về phần bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Văn Đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội Cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều

38, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong số tiền 5.000.000 đồng trước khi mở phiên tòa nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên, bị hại không còn yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng là 01 thanh thước xây bằng kim loại.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội, lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại anh Lương Văn Đ1 vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng ông Đinh Văn K vắng mặt, không có lý do, lời khai của người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 16/10/2022, tại Thôn R, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lương Văn Đ và em trai ruột là anh Lương Văn Đ1 xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Đ đã cầm 01 thanh thước xây kim loại vút 01 nhát vào sườn bên trái của Đ1 rồi vút thước xuống mương nước trước cửa nhà. Đ1 tiếp tục chửi Đ thì Đ cầm 01 thanh sắt đuôi đánh liên tiếp nhiều phát vào người Đ1. Hậu quả, Lương Văn Đ1 tổn hại 14% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt tương xứng.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lương Văn Đ1 số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả xảy ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[9] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên, nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại Lương Văn Đ1 đã thỏa thuận, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường. Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh thước xây bằng kim loại, màu trắng bạc có tổng chiều dài là 01m, bản rộng 3,4cm, dày 1,4cm, bên trong rỗng, bị cong vênh biến dạng ở phần giữa, trên thanh thước có bám nhiều vữa, xi măng. Do không còn giá trị sử dụng.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của

Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 19/4/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại Lương Văn Đ1 về việc bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thanh thước xây bằng kim loại, màu trắng bạc có tổng chiều dài là 01m, bản rộng 3,4cm, dày 1,4cm, bên trong rỗng, bị cong vênh biến dạng ở phần giữa, trên thanh thước có bám nhiều vữa, xi măng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2023 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết